

TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của HĐND huyện Na Rì)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I	Vốn ngân sách địa phương	186.638,02	2.927,32	6.154,51	183.410,83	
1	Nguồn vốn cân đối ngân sách huyện điều hành	78.054,00		5.585,00	72.469,00	Điều chỉnh theo Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	19.777,00		569,51	19.207,49	Do năm 2024 kết quả thu tiền sử dụng đất không đạt kế hoạch đề ra
3	Đầu tư từ nguồn tiết kiệm chi năm 2020 ngân sách địa phương	19.159,00			19.159,00	
4	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020 chuyển sang năm 2021 hỗ trợ xã về đích nông thôn mới năm 2021	2.008,00			2.008,00	
5	Nguồn ngân sách huyện cho quỹ hỗ trợ nông dân giai đoạn 2021-2025	250,00			250,00	

6	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 ngân sách huyện	14.238,17			14.238,17	
7	Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ lập quy hoạch chung xã	2.750,00			2.750,00	
8	Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện CTMTQG XD NTM	11.000,00			11.000,00	
9	Nguồn tiết kiệm chi năm 2022; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thu tiền sử dụng đất năm 2022	19.668,00			19.668,00	
10	Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện quy hoạch điểm dân cư nông thôn	400,00			400,00	
11	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 chuyển sang năm 2024 (<i>hỗ trợ UBND huyện Na Rì hoàn thiện hạ tầng nông thôn mới xã Côn Minh và xã Liêm Thủy</i>)	3.000,00			3.000,00	
12	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2023 chuyển sang năm 2024; nguồn tăng thu tiết kiệm chi thu tiền sử dụng đất năm 2023 chuyển sang năm 2024	14.833,84			14.833,84	
13	Nguồn dự phòng ngân sách trung ương	1.500,00			1.500,00	
14	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024		2.927,32		2.927,32	

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
CẤP HUYỆN ĐIỀU HÀNH (LẦN 13)

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của HĐND huyện Na Ri)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	TỔNG CỘNG				164.390,26	33.836,70	0,00	4.020,81	1.340,27	38.456,95	9.833,51	5.585,00	569,51	3.679,00	6.606,32	35.229,77		
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NS HUYỆN				124.486,88	27.362,05	0,00	0,00	0,00	30.260,73	5.585,00	5.585,00	0,00	0,00	0,00	24.675,73		
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC				7.900,00	2.439,00	0,00	0,00	0,00	2.439,00	591,20	591,20	0,00	0,00	0,00	1.847,80		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
1	Xây dựng phòng học đa năng và cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Sơn Thành, huyện Na Ri	2024	2025	1003/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	1.900,00	1.900,00				1.900,00	52,20	52,20				1.847,80	Ban QLDA ĐTXD huyện	
2	Trường TH&THCS Lam Sơn, huyện Na Ri	2023	2024	2228/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	6.000,00	539,00				539,00	539,00	539,00				0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dự án đã được STC thông báo kết quả thẩm tra quyết toán
II	LĨNH VỰC KINH TẾ				90.000,0	9.000,0	0,0	0,0	0,0	9.000,00	1.939,67	1.939,67	0,00	0,00	0,00	7.060,33		
	Giao thông				90.000,0	9.000,0	0,0	0,0	0,0	9.000,00	1.939,67	1.939,67	0,00	0,00	0,00	7.060,33		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
3	Đường nội thị phía Tây thị trấn Yên Lạc, huyện Na Ri	2022	2025	59/NQ-HĐND ngày 14/7/2021	90.000,00	9.000,00				9.000,00	1.939,67	1.939,67				7.060,33	UBND huyện Na Ri (Ban QLDA ĐTXD huyện đại diện chủ đầu tư)	
III	LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				26.586,88	15.923,05	0,00	0,00	0,00	17.881,10	2.113,51	2.113,51	0,00	0,00	0,00	15.767,59		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
4	Xây dựng nhà làm việc Huyện ủy Na Ri, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	3118/QĐ-UBND 11/10/2024	10.431,14	6.178,71				6.178,71	100,00	100,00				6.078,71	Ban QLDA ĐTXD huyện	
5	Cải tạo, sửa chữa Nhà khách huyện Na Ri, tỉnh Bắc Kạn	2024	2025	2438/QĐ-UBND ngày 12/8/2024	4.700,00	446,10				446,10	55,46	55,46				390,64	Ban QLDA ĐTXD huyện	

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
6	Xây dựng trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	2023	2025	1586/QĐ-UBND ngày 29/5/2024; 1321/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	11.455,74	9.298,23				11.256,28	1.958,05	1.958,05				9.298,23	Ban QLDA ĐTXD huyện	
IV	DỰ CHƯA PHÂN BỐ									940,62	940,62	940,62				0,00		
B	THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				19.701,69	3.788,56		1.340,27	1.099,04	8.196,23	4.248,51	0,00	569,51	3.679,00	3.679,00	7.626,72		
I	LĨNH VỰC AN NINH, QUỐC PHÒNG				1.400,00	1.400,00		1.340,27	1.099,04	1.400,00	300,00	0,00	0,00	300,00	0,00	1.100,00		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
1	Giải phóng mặt bằng, san nền trụ sở công an xã Đồng Xá, xã Cồn Minh, huyện Na Rì	2023	2024	536/QĐ-UBND ngày 13/3/2024	1.400,00	1.400,00	965/QĐ-UBND ngày 03/4/2025; 1307/QĐ-UBND ngày 08/5/2025	1.340,27	1.099,04	1.400,00	300,000			300,000		1.100,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dự án đã được phê duyệt quyết toán. Điều chỉnh giảm nguồn thu tiền sử dụng đất do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thu đạt theo kế hoạch, bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024 để trả nợ
II	LĨNH VỰC GIÁO DỤC				2.745,95	0,00				620,99	620,99	0,00	0,00	620,99	0,00	0,00		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
2	Trường Mầm non Lương Thượng, huyện Na Rì	2024	2025	2437/QĐ-UBND ngày 12/8/2024; 1318/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	2.745,95	0,00				620,99	620,99			620,99		0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh giảm nguồn thu tiền sử dụng đất do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thu đạt theo kế hoạch, dự án cần nguồn vốn triển khai thực hiện ngay. Bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024
III	LĨNH VỰC VĂN HÓA				200,00	0,00				200,00	200,00			200,00		0,00		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
3	Đầu tư một số hạng mục tại khu vực lễ hội Lồng tồng Bản Pjoo xã Sơn Thành, huyện Na Rì	2024	2025	3705/QĐ-UBND ngày 18/11/2024; 1319/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	200,00	0,00				200,00	200,00			200,00		0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh giảm nguồn thu tiền sử dụng đất do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thu đạt theo kế hoạch, dự án cần nguồn vốn triển khai thực hiện ngay. Bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024
IV	LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				15.355,74	2.388,56				4.616,08	3.127,52		569,51	2.558,01		1.488,56		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	

Trang 39

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
4	Xây dựng trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND thị trấn Yên Lạc, huyện Na Ri	2023	2025	1586/QĐ-UBND ngày 29/5/2024; 1321/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	11.455,74	1.488,56				2.519,92	1.031,36		569,51	461,86		1.488,56	Ban QLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh giảm nguồn thu tiền sử dụng đất do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thu đạt theo kế hoạch, dự án cần nguồn vốn triển khai thực hiện ngay. Bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024
5	Trụ sở làm việc UBND xã Cư Lễ, huyện Na Ri	2024	2025	2439/QĐ-UBND ngày 12/8/2024; 1320/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	3.000,00	0,00				1.196,16	1.196,16			1.196,16		0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh giảm nguồn thu tiền sử dụng đất do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thu đạt theo kế hoạch, dự án cần nguồn vốn triển khai thực hiện ngay. Bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024
6	Nhà làm việc bộ phận một cửa xã Văn Vũ, huyện Na Ri	2024	2025	3706/QĐ-UBND ngày 18/11/2024	450,00	450,00				450,00	450,00			450,00		0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dừng chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 09/5/2025

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
7	Nhà làm việc bộ phận một cửa xã Sơn Thành, huyện Na Rì	2024	2025	3704/QĐ-UBND ngày 18/11/2024	450,00	450,00				450,00	450,00			450,00		0,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dùng chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 09/5/2025
V	DƯ CHƯA PHÂN BỐ									1.359,17					3.679,00	5.038,17		
C	NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NĂM 2024				20.201,69	2.686,09		2.680,54	241,23	0,00					2.927,32	2.927,32		
C.1	NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NĂM 2024				18.801,69	2.686,09		1.340,27	189,40	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	2.875,49	2.875,49		
I	LĨNH VỰC AN NINH, QUỐC PHÒNG				1.400,00	0,00		1.340,27	189,40	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	189,40	189,40		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
1	Giải phóng mặt bằng, san nền trụ sở công an xã Đông Xá, xã Cồn Minh, huyện Na Rì	2023	2024	536/QĐ-UBND ngày 13/3/2024	1.400,00	0,00	965/QĐ-UBND ngày 03/4/2025; 1307/QĐ-UBND ngày 08/5/2025	1.340,27	189,40	0,00					189,40	189,40	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dự án đã được phê duyệt quyết toán
II	LĨNH VỰC GIÁO DỤC				2.745,95	620,99	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	620,99	620,99		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
2	Trường Mầm non Lương Thượng, huyện Na Rì	2024	2025	2437/QĐ-UBND ngày 12/8/2024; 1318/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	2.745,95	620,99				0,00					620,99	620,99	Ban QLDA ĐTXD huyện	
III	LĨNH VỰC VĂN HÓA				200,00	200,00				0,00					200,00	200,00		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
3	Đầu tư một số hạng mục tại khu vực lễ hội Lồng tồng Bản Pjoo xã Sơn Thành, huyện Na Rì	2024	2025	3705/QĐ-UBND ngày 18/11/2024; 1319/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	200,00	200,00				0,00					200,00	200,00	Ban QLDA ĐTXD huyện	
IV	LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				14.455,74	1.865,10				0,00					1.865,10	1.865,10		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
4	Xây dựng trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	2023	2025	1586/QĐ-UBND ngày 29/5/2024; 1321/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	11.455,74	668,95				0,00					668,95	668,95	Ban QLDA ĐTXD huyện	
5	Trụ sở làm việc UBND xã Cư Lễ, huyện Na Rì	2024	2025	2439/QĐ-UBND ngày 12/8/2024; 1320/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	3.000,00	1.196,16				0,00					1.196,16	1.196,16	Ban QLDA ĐTXD huyện	
C.2	NGUỒN TIẾT KIỆM CHI NĂM 2023 CHUYỂN 2024 (NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT)				1.400,00	0,00		1.340,27	51,83	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	51,83	51,83		
I	LĨNH VỰC AN NINH, QUỐC PHÒNG				1.400,00	0,00		1.340,27	51,83	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	51,83	51,83		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025																	
1	Giải phóng mặt bằng, san nền trụ sở công an xã Đông Xá, xã Cồn Minh, huyện Na Rì	2023	2024	536/QĐ-UBND ngày 13/3/2024	1.400,00	0,00	965/QĐ-UBND ngày 03/4/2025; 1307/QĐ-UBND ngày 08/5/2025	1.340,27	51,83	0,00					51,83	51,83	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dự án đã được phê duyệt quyết toán

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện		Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh					Kế hoạch vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NS địa phương	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Nguồn NS địa phương		Giảm				Tăng			
											Tổng giảm	Giảm do Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Giảm do kết quả thu ngân sách năm 2024 không đạt kế hoạch để bố trí lại	Giảm do cắt giảm quy mô, dừng đầu tư hoặc để bổ sung từ nguồn vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

